

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CTY CP ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI TẠP PHẨM SÀI GÒN
Năm báo cáo 2015

Phần 1: Thông tin chung

1. *Thông tin khái quát*

- Tên giao dịch: **TOCONTAP SAIGON**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0301462583
- Vốn điều lệ: 41.383.550.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 41.383.550.000 đồng
- Địa chỉ: 35 Lê Quý Đôn, Quận 3, TP.Hồ Chí Minh
- Số điện thoại: 08-39325687
- Số fax: 08-39325963
- Website: www.tocontapsaigon.com
- Mã cổ phiếu (nếu có):

2. *Quá trình hình thành và phát triển*

- Quá trình hình thành và phát triển:

+ Trước khi cổ phần hóa là Công ty xuất nhập khẩu tạp phẩm TP.Hồ Chí Minh trực thuộc Bộ Thương Mại

+ Chuyển thành công ty cổ phần từ 04/2005

- Các sự kiện khác.

3. *Ngành nghề và địa bàn kinh doanh*

- Ngành nghề kinh doanh:

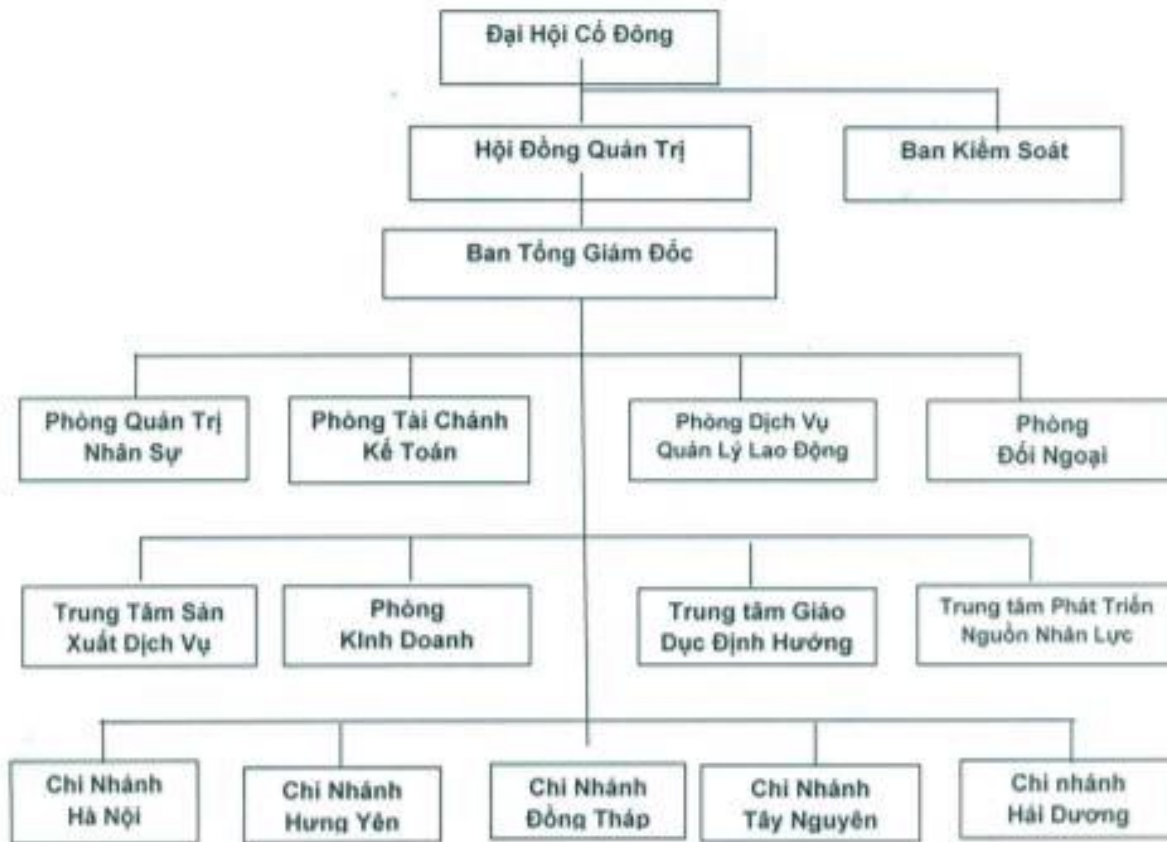
+ Kinh doanh xuất nhập khẩu tổng hợp

+ Sản xuất hàng dệt may

+ Dịch vụ : xuất khẩu lao động, tư vấn

- Địa bàn kinh doanh: trong và ngoài nước

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.



5. Định hướng phát triển

- Mục tiêu hoạt động của Công ty là không ngừng phát triển các hoạt động sản xuất kinh doanh dịch vụ nhằm đáp ứng được nhu cầu của khách hàng, mang lại lợi nhuận ngày càng cao, giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập và đời sống của người lao động trong Công ty, bảo đảm lợi ích cho các cổ đông và đóng góp cho ngân sách Nhà nước.

6. Các rủi ro:

- Khủng hoảng kinh tế thế giới
- Thiên tai
- Các chính sách về tiền tệ, ngân hàng
- Biến động về lao động

Phần 2 Tình hình hoạt động trong năm 2015

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

VN đồng

STT	Chỉ Tiêu	NQ ĐH cổ đông	Thực hiện năm nay	Tỷ lệ %
1	Kim ngạch XNK	20.000.000 USD	25.445.216 USD	127,23
2	Doanh Thu	300 tỷ VND	351,04 tỷ VND	117,01
3	Lợi nhuận trước thuế	8,5 tỷ VND	10,33 tỷ VND	121,53

2 Tổ chức và nhân sự

Danh sách Ban điều hành

STT	Họ tên	Chức danh
1	Lê Thị Thanh Hương	Tổng Giám Đốc
2	Ngô Hữu Thắng	Phó Tổng Giám Đốc
3	Đặng Trí Nghĩa	Phó Tổng Giám Đốc
4	Nguyễn Kim Thúy	Phó Tổng Giám Đốc

- Những thay đổi trong ban điều hành: Không
- Số lượng cán bộ, nhân viên : 250 người

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- Các khoản đầu tư lớn: không
- Các công ty con, công ty liên kết: không
- Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm
<i>* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:</i>			
Tổng giá trị tài sản	143.955.073.471	148.385.429.959	3,08%
Doanh thu thuần	304.819.890.960	351.043.474.086	15,16%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	9.674.766.682	8.676.042.724	-10,32%
Lợi nhuận khác	-1.146.039.355	1.658.074.766	244,68%

Lợi nhuận trước thuế	8.528.727.327	10.334.117.490	21,17%
Lợi nhuận sau thuế	6.638.172.073	7.941.017.974	19,63%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	12%		
<i>* Đối với tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:</i>			
Tổng giá trị tài sản			
Doanh thu			
Thuế và các khoản phải nộp			
Lợi nhuận trước thuế			
Lợi nhuận sau thuế			

- Các chỉ tiêu khác: (tùy theo đặc điểm riêng của ngành, của công ty để làm rõ kết quả hoạt động kinh doanh trong hai năm gần nhất).

a) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,87	1,48	
+ Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	1,60	1,45	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,53	0,56	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,11	1,25	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân	31,28	42,70	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	2,12	2,37	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,022	0,023	

+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,097	0,121	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,046	0,054	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,032	0,025	

4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

- a) Cổ phần: 4.138.355 cổ phần
b) Cơ cấu cổ đông:

Loại cổ đông	Tỷ lệ %
Cổ đông tổ chức	53,04
Cổ đông cá nhân	46,96
Cổ đông Nhà nước	0
Cổ đông khác	0

PHẦN 3: TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015

I. Đặc điểm tình hình:

Năm 2015 được đánh giá là một năm đầy khó khăn của kinh tế thế giới với hàng loạt bất ổn, rủi ro hiện hữu, trong đó vấn nạn di cư, tình trạng khủng bố, xung đột chính trị và chiến tranh triển miên ở nhiều khu vực. Các yếu tố đó kết hợp với cuộc khủng hoảng tài chính kéo dài, sự trái chiều trong chính sách điều hành cũng như sự khác biệt trong đà tăng trưởng của các nền kinh tế chủ chốt đã khiến cho nền kinh tế trong năm 2015 âm đạm hơn nhiều so với kỳ vọng.

Kết thúc năm 2015, kinh tế trong nước đạt tốc độ tăng trưởng là 6,68%, cao hơn mục tiêu 6,2% trong bối cảnh thị trường tài chính thế giới có nhiều biến động. Năm 2015 tiếp tục đánh dấu sự thành công trong chính sách điều hành của Ngân hàng Nhà nước như điều hành tỷ giá, mặt bằng lãi suất, thanh toán và xử lý nợ xấu.

Tình hình công ty cũng chịu ảnh hưởng của kinh tế thế giới. Đồng Yên Nhật xuống thấp kéo hoạt động xuất khẩu lao động khó khăn, từ việc tuyển dụng lao động khó do lương công nhân ở khu vực 2 tăng làm ảnh hưởng đến công tác tạo nguồn. Bên cạnh đó, các chi phí thuê nhà, đất tăng cao dẫn đến việc tăng chi phí cho kinh doanh.

Trước những bối cảnh nêu trên, Ban Giám Đốc Công ty đã vạch ra những định hướng đúng đắn, nắm bắt tốt các thời cơ, tìm ra những lĩnh vực hợp tác phù hợp... để

thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông năm 2015 đề ra.

II. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch 2015:

VN đồng

STT	Chỉ Tiêu	NQ ĐH cổ đông	Thực hiện năm nay	Tỷ lệ %
1	Kim ngạch XNK	20.000.000 USD	25.445.216 USD	127,23
2	Doanh Thu	300 tỷ VND	351,04 tỷ VND	117,01
3	Lợi nhuận trước thuế	8,5 tỷ VND	10,33 tỷ VND	121,53

Đánh giá tổng quát các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2015:

- Về nhập khẩu: chủ yếu nhập khẩu các nguyên phụ liệu may mặc cho gia công, và nhập khẩu thực phẩm chức năng.

- Về xuất khẩu: chủ yếu tập trung vào hoạt động xuất khẩu gạo. Trong năm 2015, Công ty đã xuất khẩu được 22.026 tấn gạo, kim ngạch xuất khẩu đạt 8,6 triệu USD. Ngoài ra, Công ty còn tham gia mua gạo dự trữ 3.000 tấn theo chỉ tiêu được phân bổ.

- Về sản xuất: tình hình sản xuất tại xí nghiệp may 2 đã có sự tăng trưởng rõ rệt, góp phần tăng lợi nhuận công ty. Hiện nay, số lượng đơn hàng của xí nghiệp Tofa ngày càng tăng. Công ty đã đàm phán xong với đối tác di chuyển nhà xưởng sang văn phòng tại D1 để thuận lợi cho việc mở rộng sản xuất. Đối tác hiện đang trang bị thêm các máy móc thiết bị phù hợp với quy mô mở rộng này.

- Về hoạt động xuất khẩu lao động:

* Công ty đã tham gia vào Ban thị trường Nhật Bản do Cục Quản lý lao động ngoài nước - Bộ Lao Động Thương Binh và Xã hội thành lập nhằm mục đích nắm được thêm về nhu cầu và khó khăn của thị trường. Công ty cũng đã tham gia Hội thảo các doanh nghiệp phái cử thực tập sinh tại tổ chức tại tỉnh Okayama, Nhật Bản vào ngày 24/07/2015 và Hội thảo do Jitco phối hợp với Cục quản lý lao động ngoài nước tổ chức tại Hà Nội vào ngày 10/11/2015.

* Trong năm 2015, công ty đã duy trì và ổn định các khách hàng hiện hữu, và tập trung vào các khách hàng có công việc, thu nhập ổn định và quản lý thực tập sinh tốt; đồng thời từ chối nhiều đơn hàng của các khách hàng ít việc, quản lý thực tập sinh không chặt chẽ, dễ dẫn đến nguy cơ thực tập sinh bỏ trốn cao.

* Hiện nay, tình trạng lao động ở Nhật đang bị các phần tử xấu lôi kéo, dụ dỗ làm các việc vi phạm pháp luật như trộm cắp, bỏ trốn... ngày càng tăng. Do đó, vào ngày 27/12/2015, Công ty cũng đã phối hợp với nghiệp đoàn T.I.C tổ chức tái định hướng tại Tokyo cho hơn 80 thực tập sinh ngành xây dựng nhằm nhắc nhở thực tập sinh thực hiện tốt các nội quy lao động, nội quy ký túc xá, đồng thời phổ biến cho các thực tập sinh về những quy định mới đối với Chương trình thực tập kỹ năng có thời hạn tại Nhật Bản.

* Ban lãnh đạo công ty đã làm việc với Cục Xuất Nhập Cảnh và Jitco tại Hokkaido, Nhật Bản để tìm hiểu điều kiện và môi trường làm việc của các ngành nghề tại Hokkaido.

* Việc tuyển chọn nguồn lao động hiện gặp nhiều khó khăn, một mặt do tỉ giá đồng Yên Nhật giảm nhiều, dẫn đến thu nhập giảm nên giảm sức hấp dẫn đối với người lao động. Mặt khác, chất lượng người lao động ngày càng giảm sút, không có quyết tâm học hỏi và ý thức lao động kém.

* Công ty đã thành lập thêm 2 chi nhánh: Chi nhánh Tây Nguyên và Chi nhánh Hải Dương để tăng cường công tác tạo nguồn, đào tạo nghề cơ bản đáp ứng yêu cầu của đối tác.

* Ngoài ra, nhằm tăng cường công tác quản lý thực tập sinh tại Nhật, Công ty cũng đã hoàn tất thủ tục thành lập Chi nhánh tại Osaka và cử 1 nhân viên sang làm việc tại Chi nhánh Osaka vào tháng 10/2015.

III. Công tác tổ chức:

- Bổ nhiệm Giám Đốc Chi nhánh Tây Nguyên, Giám Đốc Chi nhánh Hải Dương.
- Bổ nhiệm 1 Phó Giám Đốc Trung tâm Giáo dục định hướng.
- Tuyển thêm nhân sự cho Phòng Tài Chính Kế Toán, Phòng Kinh Doanh, Phòng Đối Ngoại, Phòng Dịch vụ và Quản lý Lao động; bổ sung thêm giáo viên cho Trung tâm Giáo dục định hướng, đáp ứng tốt yêu cầu công việc hiện tại.

PHẦN 4: PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016

I. Nhận định tình hình:

Kinh tế thế giới đã khép lại năm 2015 đầy khó khăn với hàng loạt những rủi ro kéo dài sang 2016. Đó là diễn biến trái chiều trong tốc độ tăng trưởng cũng như chính sách điều hành các khu vực kinh tế chủ chốt có xu hướng giảm mạnh của lạm phát.

Trong bối cảnh hiện nay, việc tìm kiếm giải pháp để thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội 2016 là điều quan trọng bởi 2016 là năm đầu tiên Việt Nam thực hiện kế

hoạch phát triển kinh tế xã hội 2016-2020 gắn liền với sự kiện quan trọng của đất nước như Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, bầu cử Quốc hội khóa XIV.

Bước sang 2016, kinh tế trong nước sẽ có nhiều thuận lợi, hỗ trợ tăng trưởng nhưng cũng có những thách thức đan xen mà kế hoạch tăng trưởng GDP của 2016 là 6,7-6,8%.

Đối với công ty, đây cũng là năm đầy thách thức khi các chi phí sản xuất ngày một tăng, lương bảo hiểm tăng...

II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016:

Trong bối cảnh kinh tế nêu trên, Công ty đề ra kế hoạch sản xuất kinh doanh như sau:

- Kim ngạch xuất nhập khẩu : 20.000.000 USD
 - Trong đó: Xuất khẩu : 14.000.000 USD
 - Nhập khẩu : 06.000.000 USD
- Tổng doanh thu : 300 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế TNDN : 8,5 tỷ đồng
- Thu nhập bình quân:
 - * 7.500.000 đồng/tháng đối với CB-NV khối kinh doanh
 - * 7.000.000 đồng/tháng đối với CB-NV quản lý, dịch vụ
- Cổ tức: dự kiến 12%/năm

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP ĐỂ THỰC HIỆN:

Để thực hiện được những chỉ tiêu kế hoạch năm 2016, Công ty xác định phương châm hoạt động của năm 2016 "tập trung đẩy mạnh công tác xuất khẩu, củng cố và hoàn thiện công tác xuất khẩu lao động, ổn định hoạt động sản xuất".

Công ty đã tập trung mạnh vào việc khai thác thêm nguồn hàng xuất khẩu, đẩy mạnh việc khai thác khách hàng về xuất khẩu lao động và dịch vụ, củng cố sản xuất, cụ thể:

- Về xuất khẩu: tìm thêm chân hàng cung ứng gạo ổn định, củng cố hoạt động của Chi nhánh Đồng Tháp và tìm đầu ra ổn định cho mặt hàng gạo.

- Đã tiếp nhận nhiều đoàn khách Nhật sang tuyển lao động các ngành xây dựng, chế biến thực phẩm, chế biến thủy sản, may mặc...

- Tổ chức đào tạo tay nghề và tiếng Nhật cho các ứng viên tại Chi nhánh sau khi đạt sơ tuyển nghề xây tô.

1. Cơ cấu ngành hàng:

Công ty xác định cơ cấu ngành hàng như sau:

a. Kinh doanh XNK:

- Tiếp tục phát huy những thế mạnh hiện có của Công ty bằng cách đẩy mạnh kinh doanh những mặt hàng có thế mạnh, hạn chế bị chiếm dụng công nợ.

* Hàng nông sản: tập trung sử dụng hết công suất của Chi nhánh xay xát chế biến gạo tại Đồng Tháp; tăng cường giao dịch việc xuất khẩu gạo sang Trung Quốc, Hong Kong, Singapore và cung ứng xuất khẩu cho các công ty trong nước.

- Về nhập khẩu: thực hiện liên kết kinh doanh và tự doanh, loại bỏ dần nhập khẩu ủy thác tránh tình trạng thiếu ngoại tệ.

b. Sản xuất:

- Duy trì ổn định sản xuất đối với xí nghiệp may Kimono, mở rộng quy mô với xí nghiệp may Tofa.

c. Dịch vụ:

- Ổn định và duy trì hoạt động đưa thực tập sinh và kỹ sư đi làm việc tại Nhật Bản.

- Cùng cố và hoàn thiện hoạt động xuất khẩu lao động từ công tác tư vấn tạo nguồn, công tác đào tạo giáo dục định hướng sau trúng tuyển đến công tác quản lý thực tập sinh trong thời gian tại Nhật.

d. Công tác khác:

- Triển khai ứng dụng phần mềm trong quản lý xuất khẩu lao động.

- Đàm phán với đối tác Nhật về phương án thành lập cơ sở sản xuất dụng cụ điện với đối tác Nhật nhằm góp phần tạo công ăn việc làm cho thực tập sinh sau khi hoàn thành 3 năm hợp đồng về nước.

2. Công tác tổ chức:

- Tiếp tục thực hiện công tác quy hoạch và phát triển nguồn nhân lực, có chế độ đãi ngộ hợp lý để thu hút thêm nhân tài, mạnh dạn đề bạt cán bộ trẻ, có năng lực vào các vị trí quản lý.

- Thực hiện tốt các chế độ, chính sách cho người lao động theo quy định của nhà nước; cải cách chế độ tiền lương theo đúng năng lực và khối lượng công việc.

3. Công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh:

3.1. Về công tác quản lý tài chính:

- Tuân thủ các quy định của nhà nước về chế độ hạch toán kế toán và chuẩn mực kế toán.

- Phản ánh chính xác, kịp thời các hoạt động sản xuất kinh doanh phục vụ hữu hiệu công tác điều hành.

- Quản lý và sử dụng đồng vốn an toàn và hiệu quả; điều phối đáp ứng nhu cầu vốn kịp thời cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Xây dựng kế hoạch luân chuyển tiền tệ hợp lý và có hiệu quả.

3.2. Về công tác thị trường:

- Tham gia các hội chợ, các chương trình xúc tiến thương mại để tìm kiếm thêm đối tác có nhu cầu nhập khẩu gạo.

- Tăng cường hoạt động đào tạo và chuẩn bị nguồn lao động phục vụ cho công tác xuất khẩu lao động bằng cách tăng cường nhân sự cho các Chi nhánh.

- Tuyển thêm nhân viên làm việc tại văn phòng đại diện tại Tokyo, đồng thời cử cán bộ sang văn phòng đại diện tại Nhật tại Tokyo và Osaka để tăng cường việc quản lý thực tập sinh tại Nhật Bản và khai thác thêm khách hàng cho xuất khẩu lao động.

- Tiếp tục triển khai việc tạo nguồn lao động tại các tỉnh Quảng Nam, Quảng Trị, Quảng Bình, Đắc Lắc, Thái Bình.

3.3. Công tác quản lý:

- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các quy chế, quy định nhằm quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được thuận lợi và đạt hiệu quả cao nhất.

- Sắp xếp và bố trí nhân sự hợp lý trong từng đơn vị, phòng ban nhằm phát huy hết năng lực của bản thân, giải quyết công việc một cách hiệu quả, nhanh chóng.

- Phòng Quản Trị Nhân Sự xây dựng quy chế khen thưởng cho các cá nhân, đơn vị có đóng góp tích cực vào lợi nhuận của Công ty.

Phần 5 Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

Hội Đồng Quản Trị Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Tạp phẩm Sài Gòn nhiệm kỳ 2013-2018 gồm các thành viên:

1. Bà Lê Thị Thanh Hương - Chủ tịch HĐQT
2. Ông Ngô Hữu Thắng - Ủy viên TT HĐQT
3. Ông Đặng Trí Nghĩa - Ủy viên HĐQT
4. Ông Lưu Văn Sơn - Ủy viên HĐQT
5. Bà Nguyễn Kim Thúy - Ủy viên HĐQT
6. Ông Trần Bảo Toàn - Ủy viên HĐQT

Được sự ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông, trong khoảng thời gian giữa hai kỳ Đại hội (từ tháng 6/2015 đến tháng 4/2016), Hội Đồng Quản Trị đã tổ chức các phiên họp thường kỳ và phiên họp đột xuất để giải quyết các vấn đề lớn của Công ty nhằm đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao:

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2015:

1- Về công tác sản xuất kinh doanh và giám sát hoạt động của Ban điều hành Công ty :

Nhận thức được trong năm 2015 tình hình kinh tế thế giới và trong nước vẫn tiếp tục khó khăn và tiềm ẩn nhiều rủi ro khó lường, Hội đồng quản trị vẫn xác định định hướng hoạt động của công ty là kinh doanh xuất nhập khẩu, sản xuất gia công hàng may mặc và xay xát gạo, dịch vụ xuất khẩu lao động và kinh doanh bất động sản. Trong tình hình giá cả trong và ngoài nước có nhiều biến động, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành Công ty tăng cường hoạt động dịch vụ xuất khẩu lao động và các hoạt động xúc tiến thương mại, ổn định sản xuất gia công hàng may mặc, Xay xát gạo và đẩy mạnh kinh doanh gạo xuất khẩu. Hội đồng quản trị nhận thấy trong Ban điều hành công ty đã có 04 thành viên trong Hội đồng quản trị và các cán bộ quản lý

cao cấp khác nên mọi hoạt động đều có sự chỉ đạo trực tiếp của Hội đồng quản trị và đúng theo điều lệ , Nghị quyết của Đại hội cổ đông. Vì vậy mà công ty đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức chỉ tiêu sản xuất kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông năm 2015 đề ra theo như số liệu đã trình bày trong Báo cáo tổng kết công tác sản xuất kinh doanh năm 2015 vừa trình bày trước Đại hội .

2-Về công tác tổ chức :

- Để phục vụ cho hoạt động sản xuất của công ty phù hợp với tình hình thực tế, theo đề nghị của Tổng Giám đốc Công ty, Hội đồng quản trị đã nhất trí quyết định một số vấn đề về cơ cấu tổ chức công ty :

- Thành lập mới và bổ nhiệm các Giám đốc Chi nhánh : Chi nhánh Tây Nguyên, Chi nhánh Hải dương và Chi nhánh OSAKA

- Bổ nhiệm ông Phạm Hồng Thái hiện là Trưởng Phòng kinh doanh giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty .

3-Công tác đầu tư :

Hội đồng quản trị đã tiếp tục chỉ đạo thực hiện các dự án tại 127 Tầng Nhon Phú P.Phước Long B Q.9. Đến nay đã có những kết quả sau :

a-Về dự án 127 Tầng Nhon phú Q.9: đã có quyết định phê duyệt và bản vẽ quy hoạch 1/500 và đang làm việc với Sở tài nguyên môi trường và Sở Tài chính TP Hồ Chí Minh về tình tiến chuyển mục đích sử dụng đất.

PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2016:

1- Chỉ đạo sản xuất kinh doanh :

Do tình hình chính trị thế giới còn nhiều phức tạp như : tình hình chính trị tại Đông Âu và Trung Đông; kinh tế thế giới đã có dấu hiệu phục hồi ; nên dự kiến các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2016 như sau :

-Kim ngạch XNK : 20 triệu USD

-Doanh thu : 300 tỷ đồng

- Lợi nhuận trước thuế TNDN : 8,5 tỷ đồng
- Cổ tức : 12%/năm

2-Các giải pháp chính để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 như sau :

a-Xác định cơ cấu ngành hàng:

Công ty vẫn định hướng hoạt động trên 03 lĩnh vực: kinh doanh xuất nhập khẩu , sản xuất gia công hàng may mặc và xay xát gạo, dịch vụ xuất khẩu lao động với phương châm: "Tập trung đẩy mạnh công tác xuất khẩu; củng cố và hoàn thiện công tác xuất khẩu lao động ;ổn định sản xuất"

+Kinh doanh XNK :

Ổn định kinh doanh những mặt hàng hiện có trong đó tập trung vào mặt hàng gạo, thực phẩm chức năng

+ Sản xuất : Duy trì ổn định đối với Xí nghiệp may Kimono, mở rộng quy mô đối với Xí nghiệp may TOFA, thành lập mới xưởng sản xuất dây cáp điện.

+ Dịch vụ xuất lao động: đây vẫn là ngành kinh doanh quan trọng của Công ty trong năm 2106. Tiếp tục ổn định đưa Thực tập sinh và kỹ sư đi làm việc tại Nhật bản đồng thời nghiên cứu thực hiện các hoạt động tư vấn dịch vụ mới.

b- Thực hiện các biện pháp về công tác quản lý, tổ chức, tài chính và hoàn thiện các quy chế ,quy định nhằm quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty được thuận lợi và hiệu quả hơn.

c-Tham gia các hội chợ, triển lãm và các chương trình xúc tiến thương mại do Cục Xúc tiến thương mại và Phòng thương mại-công nghiệp Việt nam tổ chức.

3-Tiếp tục thực hiện các dự án đầu tư 127 Tầng nhơn phủ Q 9.

Nhận xét đánh giá chung: Trong thời gian giữa hai kỳ đại hội , trong hoàn cảnh kinh tế thế giới có những diễn biến phức tạp nhưng Hội đồng quản trị đã lãnh đạo hoạt động công ty hoàn thành tốt nhiệm vụ,hoàn thành và hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông năm 2015 đề ra .

Phần 6 Ban Kiểm soát

Các hoạt động của BKS:

Ban Kiểm Soát (BKS) tiến hành các hoạt động sau :

- Tổ chức phiên họp định kỳ quý các thành viên trong BKS
- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị
- Tham gia các buổi họp cùng Ban lãnh đạo Công ty về chiến lược hoạt động và dự án đầu tư của Công ty.
- Xem xét các báo cáo tài chính của Công ty do phòng TC-KT cung cấp .
- Xem xét tình hình thực hiện Nghị quyết đã được Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 thông qua

Nhân sự Ban Kiểm Soát

- Ông Nguyễn Đức Quốc - Trưởng Ban kiểm soát
 - + Phụ trách chung
 - + Kiểm soát việc Công ty chấp hành các quy định của pháp luật đối với công ty cổ phần, chấp hành điều lệ công ty, các quy chế, quy định do công ty ban hành.
 - + Kiểm soát việc thực hiện các dự án đầu tư
- Bà Vương Tố Bình – Thành viên BKS
 - + Kiểm soát việc thực hiện nghị quyết của đại hội cổ đông.
- Bà Bùi Thị Tuyết Trang – Thành viên BKS
 - + Kiểm soát tình hình tài chính, kiểm toán của công ty

Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty :

Trong năm 2015, BKS không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty . Các quy trình hoạt động tuân thủ theo đúng các quy định và quy chế đã được ban hành.

BKS đã kiểm tra giám sát việc tổ chức Đại hội cổ đông thường niên và nhận thấy việc tổ chức đã được thực hiện đúng quy định của Điều lệ công ty.

BKS đồng ý với các đánh giá về hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính trong các báo cáo của Công ty và tổ chức kiểm toán của năm 2015.

Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính năm 2015, BKS xác nhận kết quả như sau:

* Kết quả kinh doanh :

VN đồng

STT	Chỉ Tiêu	NQ ĐH cổ đông	Thực hiện năm nay	Tỷ lệ %
1	Kim ngạch XNK	20.000.000 USD	25.445.216 USD	127,23
2	Doanh Thu	300 tỷ VND	351,04 tỷ VND	117,01
3	Lợi nhuận trước thuế	8,5 tỷ VND	10,33 tỷ VND	121,53

* Các chỉ tiêu tài chính :

Tại thời điểm 31/12/2015 tóm tắt tình hình tài chính của Công ty như sau :

ĐVT : VNĐ

	31/12/ 2015 Đã Kiểm Toán	01/01/2015
Tài Sản Ngắn Hạn	86.283.399.876	83.868.386.790
Tiền và các khoản tương đương tiền	57.761.266.486	48.743.757.483
Các khoản đầu tư ngắn hạn	764.856.127	467.454.127
Các khoản phải thu ngắn hạn	20.460.724.750	19.482.060.704
Hàng tồn kho	1.719.857.559	12.059.722.102
Tài sản ngắn hạn khác	5.576.694.954	3.115.392.374
Tài Sản Dài Hạn	62.102.030.083	60.086.686.681
Tài sản cố định	36.886.346.043	33.345.643.600
Tài sản dở dang dài hạn		4.347.091.182

	31/12/ 2015 Đã Kiểm Toán	01/01/2015
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	3.868.500.000	1.468.500.000
Tài sản dài hạn khác	21.347.184.040	20.925.451.899
Tổng Tài Sản	148.385.429.959	143.955.073.471
Nợ Phải Trả	82.485.389.909	75.625.824.981
Nợ ngắn hạn	58.181.476.209	53.093.219.281
Nợ dài hạn	24.303.913.700	22.532.605.700
Nguồn Vốn Chủ Sở Hữu	65.900.040.050	68.329.248.490
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	41.383.550.000	41.383.550.000
Nguồn kinh phí và quỹ khác	24.516.490.050	26.945.698.490
Tổng Nguồn Vốn	148.385.429.959	143.955.073.471

Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị , thành viên Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý :

* Ban kiểm soát không thấy có bất cứ điều gì bất thường trong hoạt động của HĐQT Ban Tổng Giám Đốc và các cán bộ quản lý Công ty .

* Ban kiểm soát nhận thấy HĐQT đã có định hướng chiến lược kinh doanh đúng đắn với từng thời điểm nhằm bảo đảm hiệu quả kinh doanh của công ty, hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận và cổ tức trong năm 2015.

. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với Hội đồng quản trị , Ban Tổng Giám đốc .

* Trong năm 2015, BKS được cung cấp đầy đủ các thông tin về các quyết định của Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo Công ty .

Phần 7 Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

Thù lao của HĐQT và BKS:

Thực hiện Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 chấp thuận, sau khi cân đối hiệu quả kinh doanh năm 2015, Hội Đồng Quản Trị đã thực hiện trả thù lao cho các thành viên Hội Đồng Quản Trị và Ban Kiểm Soát như sau:

Năm 2015, thực tế mức thu nhập bình quân khối văn phòng Công ty là 7.500.000 đồng/tháng, do đó nếu căn cứ vào mức chi bằng 80% thu nhập bình quân thì thù lao của HĐQT và BKS năm 2015 sẽ là :

1. Thu nhập bình quân khối văn phòng Công ty: 7.500.000 đồng/người/tháng
 2. Chi thù lao HĐQT và BKS theo mức : 80% thu nhập bình quân
Tương đương mức bình quân : 6.000.000 đồng
- Tổng mức thù lao kế hoạch HĐQT và BKS (04/15~03/16): 669.600.000 đồng
Tổng thù lao HĐQT và BKS đã chi (04/15~03/16) : 669.600.000 đồng

Phần 8 Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán : đồng ý với báo cáo tài chính của công ty phù hợp với chuẩn mực chế độ kiểm toán Việt Nam và quy định pháp lý liên quan.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán (xin xem tài liệu kiểm toán 2015 trong phần Quan hệ cổ đông trên www.tocontapsaigon.com)

TỔNG GIÁM ĐỐC



LÊ THỊ THANH HƯƠNG